

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CẢM XUYÊN HƯƠNG PLUS

* **Tên sản phẩm:** CẢM XUYÊN HƯƠNG PLUS

* **Khuyến cáo:**

“**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**”

“**Để xa tầm tay trẻ em**”

* **Công thức cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất (1 chai):**

Thành phần hoạt chất	Tên khoa học	Hàm lượng	
		Chai 60 ml	Chai 100 ml
“Mỗi 60 ml hoặc 100 ml siro chứa các chất chiết được từ dược liệu tương đương:			
Xuyên khung	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	12 g	20 g
Bạch chỉ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	14 g	23,3 g
Hương phụ	<i>Rhizoma Cyperi</i>	12 g	20 g
Quế chi	<i>Ramulus Cinnamomi</i>	2 g	3,3 g
Sinh khương	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	0,5 g	0,83 g
Cam thảo bắc	<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>	0,5 g	0,83 g”
Thành phần tá dược (Đường trắng, Natri benzoat, Nước tinh khiết)		vđ 60ml	vđ 100ml

* **Dạng bào chế:** Siro thuốc.

* **Chỉ định:** Điều trị các trường hợp cảm cúm, cảm lạnh, nhức đầu, hắt hơi, sổ mũi do cảm lạnh.

* **Liều dùng - Cách dùng:**

Liều lượng: Ngày uống 2 lần,

+ Trẻ em từ 6 tháng đến 1 tuổi: 5 ml/lần.

+ Trẻ em từ 1-5 tuổi: 7,5 ml/lần.

+ Trẻ em từ 5-10 tuổi: 10 ml/lần.

Cách dùng: Uống trực tiếp hoặc có thể pha với một ít nước ấm hoặc nước đun sôi để nguội cho dễ uống.

* **Chống chỉ định:** Không dùng cho trường hợp xuất huyết và phụ nữ có thai.

* **Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:** Chưa có báo cáo.

* **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

- Thuốc chống chỉ định cho phụ nữ có thai

- Trường hợp phụ nữ cho con bú: Hiện vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về trường hợp

dùng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

* **Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Hiện vẫn chưa có bằng chứng về tác động của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

*** Tương tác, tương kỵ của thuốc:**

- *Tương tác của thuốc:* Chưa ghi nhận được các tài liệu hoặc báo cáo nào về tương tác của thuốc với các thuốc tây y, nhưng nếu phải dùng đồng thời với thuốc tây y thì tốt nhất nên uống cách nhau 2h

- *Tương kỵ của thuốc:* Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

*** Tác dụng không mong muốn:** Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Phải thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi có bất cứ dấu hiệu bất thường nào xảy ra khi sử dụng thuốc.

*** Quá liều và cách xử trí:**

- *Quá liều:* Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

- *Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:* Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

*** Quy cách đóng gói:** Đóng trong chai nhựa 60 ml, 1 chai + 1 cốc chia liều + tờ HDSD/ hộp giấy; chai nhựa 100 ml, 1 chai + 1 cốc chia liều + tờ HDSD/ hộp giấy.

*** Bảo quản:** Để nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C.

*** Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*** Tiêu chuẩn:** TCCS

Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái

Địa chỉ: Số 725 - Đường Yên Ninh - TP. Yên Bái - Tỉnh Yên Bái

ĐT: 0216 3852 523 - Fax: 0216 3850 364

Tiếp thị và phân phối bởi: Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre

Địa chỉ: Số 6A3, Quốc lộ 60, Phường Phú Tân, TP. Bến Tre

VPĐD: Số 11 Nguyễn Trọng Quyền, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, TP. HCM.

Tel: 028 36220205/ Fax: 028 39610613

Email: bepharco.vietnam@bepharco.com

Website: www.bepharco.com